

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 3052/GPMT-UBND Khánh Hòa, ngày ..11..... tháng ..12/ năm 2023

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 3323/QĐ-BTNMT ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đính chính Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1877/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ủy quyền thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;

Xét đề nghị của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia tại Văn bản số 5478/EVNNPT-ĐT ngày 23 tháng 11 năm 2023 về việc trình phê duyệt cấp giấy phép môi trường của dự án “Trạm biến áp 220kV Cam Ranh” (sau chỉnh sửa) và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số ..562/TTTr-STNMT-CCBVMT ngày ..06... tháng ..12/ năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp phép cho Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia, địa chỉ tại số 18 Trần Nguyên Hãn, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án “Trạm biến áp 220kV Cam Ranh” tại xã Cam Thành Bắc, Cam Hiệp Nam và thị trấn Cam Đức, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của dự án:

1.1. Tên dự án: Trạm biến áp 220kV Cam Ranh.

1.2. Địa điểm hoạt động: Xã Cam Thành Bắc, Cam Hiệp Nam và thị trấn Cam Đức, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

1.3. Giấy đăng ký kinh doanh:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty TNHH một thành viên, mã số doanh nghiệp 0102743068 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 06 tháng 5 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 13 tháng 11 năm 2020.

1.4. Mã số thuế: 0102743068.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Trạm biến áp và đường dây 220kV đấu nối.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án:

- Dự án có tiêu chí về môi trường như dự án đầu tư nhóm II theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022.

- Quy mô: Dự án có tiêu chí tương đương với dự án nhóm B (phân loại theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công).

- Phạm vi thực hiện báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường cho công trình Trạm biến áp 220kV Cam Ranh và công trình Đường dây 220kV đấu nối với tổng diện tích đất xây dựng Trạm biến áp và móng trụ của đường dây 220kV đấu nối vào trạm là 46.678,8 m².

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia được cấp Giấy phép môi trường:

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Chậm nhất 10 ngày sau khi được cấp giấy phép môi trường, Chủ dự án có trách nhiệm công khai giấy phép môi trường trên trang thông tin điện tử của Chủ dự án hoặc tại trụ sở UBND xã Cam Thành Bắc, UBND xã Cam Hiệp Nam và UBND thị trấn Cam Đức.

2.5. Báo cáo kịp thời về UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND huyện Cam Lâm nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.6. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến UBND tỉnh.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm kể từ ngày ký giấy phép.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận (VBĐT):

- Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Cam Lâm;
- UBND xã Cam Thành Bắc;
- UBND xã Cam Hiệp Nam;
- UBND thị trấn Cam Đức;
- Cổng Thông tin điện tử của UBND tỉnh;
- Lưu: VP +Tle, TNg.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hòa Nam

Phụ lục 1

NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số. 3052/GPMT-UBND ngày 11... tháng 12... năm 2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI:

1. Nguồn phát sinh nước thải:

Nước thải sinh hoạt của cán bộ công nhân viên vận hành trạm.

2. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải:

2.1. Nguồn tiếp nhận nước thải: Môi trường đất trong khuôn viên Trạm biến áp 220kV Cam Ranh tại xã Cam Thành Bắc, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

2.2. Vị trí xả nước thải:

- Tại đầu ra của 02 bể tự hoại 03 ngăn trong khuôn viên Trạm biến áp 220kV Cam Ranh tại xã Cam Thành Bắc, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

- Tọa độ vị trí xả nước thải (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực $108^{\circ}15'$, múi chiều 3°):

STT	Vị trí	X (m)	Y (m)
1	Tại đầu ra của bể tự hoại 03 ngăn nhà điều khiển	1331537	598136
2	Tại đầu ra của bể tự hoại 03 ngăn nhà bảo vệ	1331479	598143

2.3. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: $0,8 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$.

2.3.1. Phương thức xả nước thải: Tự chảy.

2.3.2. Chế độ xả nước thải: Gián đoạn.

2.3.3. Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và Quy chuẩn kỹ thuật môi trường đối với nước thải QCVN 14:2008/BTNMT (cột B, K=1) – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt, cụ thể như sau:

TT	Chất ô nhiễm	Đơn vị tính	Giá trị giới hạn cho phép theo QCVN 14:2008/BTNMT (cột B, K=1)	Tần suất quan trắc định kỳ	Quan trắc tự động, liên tục
1	pH	-	5 - 9	Không thuộc đối	Không thuộc đối
2	BOD ₅	mg/L	50		

3	TSS	mg/L	100	tượng quan trắc định kỳ theo quy định tại Điều 97 Nghị định số 08/2022/NĐ -CP ngày 10/01/2022	tượng quan trắc tự động, liên tục theo quy định tại Điều 97 Nghị định số 08/2022/NĐ -CP ngày 10/01/2022
4	TDS	mg/L	1.000		
5	Sunfua	mg/L	4,0		
6	Amoni	mg/L	10		
7	Nitrat	mg/L	50		
8	Dầu mỡ động, thực vật	mg/L	20		
9	Tổng các chất hoạt động bề mặt	mg/L	10		
10	Phosphat	mg/L	10		
11	Tổng Coliform	MPN/ 100ml	5.000		

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI:

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải:

1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải:

Nước thải sinh hoạt của cán bộ công nhân viên vận hành trạm phát sinh từ 02 nhà vệ sinh được dẫn về 02 bể tự hoại 03 ngăn với thể tích 12 m³/bể để xử lý.

1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải:

- Tóm tắt quy trình công nghệ:

+ Nước thải sinh hoạt → Bể tự hoại 03 ngăn.

+ Bùn của bể tự hoại 03 ngăn được dự án hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom và xử lý theo định kỳ.

- Công suất thiết kế: 02 Bể tự hoại có thể tích 12 m³/bể.

2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

2.1. Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động của dự án bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại mục 2.3.3 Phần A Phụ lục này trước khi xả thải ra ngoài môi trường.

2.2. Đảm bảo bố trí đủ nguồn lực, thiết bị để thường xuyên vận hành hiệu quả các hệ thống, công trình thu gom, xử lý nước thải.

2.3. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt yêu cầu quy định tại Mục 2.3.3 Phần A Phụ lục này và phải dừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.

Chuan

Phụ lục 2**BẢO ĐẢM GIÁ TRỊ GIỚI HẠN ĐỐI VỚI TIẾNG ÒN, ĐỘ RUNG
VÀ CÁC YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số. ~~30.52~~./GPMT-UBND ngày ~~11~~ tháng ~~12~~ năm 2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP VỀ TIẾNG ÒN, ĐỘ RUNG:**1. Nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung:**

- Nguồn số 01: Khu vực máy biến áp 220kV AT1.
- Nguồn số 02: Khu vực máy biến áp 220kV AT2.
- Nguồn số 03: Khu vực máy biến áp 110kV T3.

2. Vị trí phát sinh tiếng ồn, độ rung (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực $108^{\circ}15'$, múi chiều 3°):

- Nguồn số 01: X (m) = 1331573, Y (m) = 598126.
- Nguồn số 02: X (m) = 1331624, Y (m) = 598115.
- Nguồn số 03: X (m) = 1331601, Y (m) = 598122.

Tại xã Cam Thành Bắc, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

3. Tiếng ồn, độ rung phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn - QCVN 26:2010/BTNMT, độ rung - QCVN 27:2010/BTNMT, cụ thể như sau:

TT	Từ 6-21 giờ (dBA)	Từ 21-6 giờ (dBA)	Tần suất quan trắc định kỳ	Ghi chú
1	70	55	-	Tiếng ồn khu vực thông thường
2	70	60	-	Độ rung khu vực thông thường

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI TIẾNG ÒN, ĐỘ RUNG:

- Nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung phải được giảm thiểu bảo đảm nằm trong giới hạn cho phép quy định tại Phần A Phụ lục này.

- Định kỳ bảo dưỡng đối với các thiết bị để hạn chế phát sinh tiếng ồn, độ rung.

Phụ lục 3

YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI, PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số...~~3052~~/GPMT-UBND ngày...~~11~~ tháng ~~12~~ năm 2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI

1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh:

1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên:

STT	Loại chất thải	Mã chất thải	Khối lượng (kg/năm)
1	Hộp mực in thải	08 02 04	4
2	Thiết bị, linh kiện điện tử thải	16 01 13	5
3	Giẻ lau nhiễm dầu	18 02 01	3
4	Pin, ắc quy thải	16 01 12	10
5	Cặn dầu truyền nhiệt và cách điện	17 03 03	5
	Tổng khối lượng		27

1.2. Khối lượng, chủng loại chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh:

STT	Loại chất thải	Mã chất thải	Khối lượng
1	Tụ điện, dây dẫn, thiết bị điện hư hỏng	19 02 07	30 kg/năm

1.3. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh: Khoảng 2,92 tấn/năm.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại:

2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại:

2.1.1. Thiết bị lưu chứa: 03 thùng chứa dung tích 240 lít (02 thùng chứa chất thải rắn, 01 thùng chứa chất thải lỏng) bằng nhựa, có nắp đậy kín, có dán nhãn, có biển cảnh báo theo tiêu chuẩn Việt Nam.

2.1.2. Kho lưu chứa trong nhà:

- Diện tích kho lưu chứa trong nhà: 16 m².

- Thiết kế, cấu tạo của kho lưu chứa trong nhà: Nền gạch, tường xây, mái bê tông; có thiết bị, dụng cụ phòng cháy chữa cháy theo quy định; có các thiết bị ứng phó sự cố, kết cấu đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày

10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường.

- Đối với dầu máy biến áp (MBA) rò rỉ: Khi MBA có sự cố rò rỉ, dầu MBA được thu gom, lưu trữ ở bể dầu sự cố nằm bên cạnh MBA. Bể dầu sự cố có thể tích chứa dầu 90 m³, dạng chìm, có đáy và vách bằng bê tông cốt thép, nắp lát đan bê tông cốt thép đúc sẵn. Dầu trong bể dầu sự cố sẽ được chuyển cho đơn vị chức năng vận chuyển đi xử lý bằng xe chuyên dùng.

2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn công nghiệp thông thường:

2.2.1. Thiết bị lưu chứa: 02 thùng chứa bằng nhựa, dung tích 240 lít.

2.2.2. Khu vực lưu chứa trong nhà: Diện tích khoảng 21 m²; nền gạch, tường xây, mái bê tông và đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng theo quy định của pháp luật.

2.3. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt:

- Mỗi phòng chức năng trong nhà điều khiển và nhà bảo vệ của trạm đặt 02 thùng đựng rác nhỏ bằng nhựa loại 20-30 lít có dán nhãn, trong đó 01 thùng đựng rác hữu cơ và 01 thùng đựng rác vô cơ. Tổng số thùng rác: 10 thùng.

- Hàng ngày, nhân viên trạm thu gom rác tại tất cả các phòng chức năng, chứa vào 02 thùng rác 240 lít bằng nhựa bố trí tại khu vực lưu chứa chất thải rắn sinh hoạt.

- Khu vực lưu chứa chất thải rắn sinh hoạt: Diện tích khoảng 4 m², bên cạnh nhà bảo vệ; nền gạch, không tường, không mái che.

Chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại sau khi lưu giữ hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

2.4. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác:

Thực hiện việc phân loại, lưu giữ, chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG:

Chủ dự án có trách nhiệm ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường theo quy định tại Chương X Luật Bảo vệ môi trường 2020 và Chương IX Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Trường hợp kế hoạch ứng phó sự cố môi trường được lồng ghép, tích hợp và phê duyệt cùng với kế hoạch ứng phó sự cố khác theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 124 Luật Bảo vệ môi trường thì phải bảo đảm có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 108 Nghị định này./.